

smart	cartoon	stars	cup	charge
charge	mother	start	heart	come
Monday	father	path	month	mum
brother	uneasy	dough	ask	country
but	unhappy	blood	Mars	class

/a/

.....

.....

.....

.....

.....

.....

/ʌ/

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Task 2. Circle the word that has the underlined part pronounced differently

- | | | | |
|-------------------------------|---------------------|---------------------|-----------------------------|
| 1. A. c <u>o</u> ver | B. g <u>o</u> | C. fl <u>o</u> w | D. s <u>o</u> |
| 2. A. a <u>u</u> nt | B. b <u>a</u> ll | C. c <u>a</u> ll | D. ch <u>a</u> lk |
| 3. A. s <u>u</u> mm <u>er</u> | B. s <u>u</u> n | C. gl <u>u</u> e | D. sh <u>u</u> t |
| 4. A. Mond <u>a</u> y | B. pl <u>a</u> y | C. c <u>a</u> rp | D. st <u>a</u> y |
| 5. A. bl <u>oo</u> d | B. sh <u>oo</u> t | C. sh <u>u</u> t | D. fl <u>oo</u> d |
| 6. A. m <u>o</u> ney | B. s <u>o</u> rry | C. m <u>o</u> rning | D. st <u>o</u> ry |
| 7. A. n <u>o</u> w | B. gr <u>o</u> w | C. d <u>o</u> wn | D. t <u>o</u> wn |
| 8. A. st <u>u</u> dy | B. st <u>u</u> dent | C. st <u>u</u> dio | D. st <u>u</u> p <u>i</u> d |
| 9. A. h <u>o</u> use | B. ab <u>o</u> ut | C. h <u>o</u> ur | D. c <u>o</u> untry |
| 10. A. l <u>u</u> nc <u>h</u> | B. f <u>u</u> n | C. j <u>u</u> do | D. s <u>u</u> n |

UNIT

1

MY NEW SCHOOL



VOCABULARY

New words	Transcription	Meaning
activity	/æk'tɪvəti/	hoạt động
art	/ɑ:t/	nghệ thuật
backpack	/'bækpæk/	ba lô
binder	/'baɪndə(r)/	bìa hồ sơ
boarding school	/'bɔ:diŋ sku:l/	trường nội trú
borrow	/'bɒrəʊ/	mượn, vay
break time	/breɪk taɪm/	giờ ra chơi
chalkboard	/'tʃɔ:kbɔ:d/	bảng viết phấn
classmate	/'kla:smet/	bạn cùng lớp
compass	/'kʌmpəs/	compa
creative	/kri'eɪtɪv/	sáng tạo
diploma	/dɪ'plɒmə/	bằng, giấy khen
equipment	/ɪ'kwɪpmənt/	thiết bị
excited	/ɪk'saɪtɪd/	hào hứng, phấn khích
folder	/'fəʊldə(r)/	bìa đựng tài liệu
greenhouse	/'ɡri:nhaʊs/	nhà kính
gym	/dʒɪm/	phòng tập thể dục
healthy	/'helθi/	khỏe mạnh
help	/help/	giúp đỡ
history	/'hɪstri/	lịch sử
ink	/ɪŋk/	mực
ink bottle	/ɪŋk'bɒtl/	lọ mực
international	/ɪntə'næʃnəl/	thuộc về quốc tế